TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG RIỀNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-ST
Ngày 26 - 12 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hồng Chinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phùng Như

Bà Trần Ngọc Điệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Lộc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa:

Ông Phan Thành Thi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Văn D, sinh năm 1993 tại huyện R, tỉnh G. Nơi cư trú khu phố 6, thị trấn R, huyện R, tỉnh G; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn H và bà Nguyễn Thị D; Vợ là Trần Thị Cẩm L; Có 01 người con sinh năm 2013, hiện đang sống với mẹ; Tiền án: Không, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/7/2018 và chuyển sang tạm giam từ ngày 20/7/2018 đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Vũ L, sinh năm 1998 trú tại khu phố 4, thị trấn R, huyện R, tỉnh G (vắng mặt).

- Trịnh Thế B (tên gọi khác là T), sinh năm 1999 trú tại ấp B, xã C, huyện R, tỉnh G (vắng mặt).

- Danh Nhựt A, sinh năm 1997 trú tại ấp N, xã T, huyện R, tỉnh G (vắng mặt).

- Danh L (tên gọi khác là S), sinh năm 1998 trú tại ấp Y, xã T, huyện R, tỉnh G (vắng mặt).

- Trương Văn D, sinh năm 1987 trú tại ấp M, xã H, huyện R, tỉnh G (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Nguyễn Trọng K, sinh năm 1993. Trú tại ấp K, xã H, huyện T, tỉnh G (vắng mặt).

- Danh Minh V, sinh năm 1991. Trú tại ấp K, xã H, huyện T, tỉnh G (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 01/7/2018, Đặng Văn D mua ma túy của T (không rõ địa chỉ) tại nhà trọ Trăng Sao, ngụ tại khu phố 7, thị trấn R số tiền 3.000.000đ. Đến ngày 09/7/2018, D mua ma túy của T tại nhà trọ K H, ngụ tại ấp T, xã H, huyện R số tiền 7.800.000đ. Đến khoảng 22 giờ ngày 10/7/2018, D mượn xe Hon Đa của Trịnh Thế B (T) mang biển kiểm soát 68G1-481.75 (B không biết D mượn xe chạy đi bán ma túy) chạy đến cầu sắt đối diện Bưu Điện huyện R bán cho Nguyễn Vũ L 01 bịch ma túy giá 200.000đ. Sau đó, D chạy xe về nhà rủ B chạy xe ra nhà trọ M A (phòng số 04), ngụ ấp T, xã T, huyện R bán cho Danh Nhựt A 01 bịch ma túy giá 300.000đ và cùng hút chung với B (T), Danh Nhựt A và Danh L (S). Đến khoảng 09 giờ ngày 11/7/2018, Trương Văn D đến nhà trọ M A (phòng số 04) cùng với D, Nhựt A hút ma túy (lúc này Trịnh Thế B và Danh L đã về). Đến khoảng 13 giờ ngày 11/7/2018 thì lực lượng Công an huyện R kiểm tra nhà trọ M A (phòng số 04) bắt quả tang trong người Đặng Văn D có 02 bịch ma túy màu trắng - hồng và dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Ngoài ra, bị cáo D còn khai nhận vào thời gian từ ngày 23/6/2018 đến ngày 07/7/2018 D mua ma túy của Đặng Xuân T (Thành X), sinh năm 1983 trú tại ấp N, xã C, huyện R nhiều lần nhưng Thành X chỉ trực tiếp bán cho D 01 lần. Còn các lần khác thì Thành X giao cho Trần Thị T (Thúy A), sinh năm 1996 trú tại ấp B, xã T, huyện R bán cho D 03 lần; giao cho Bùi Văn T, sinh năm 1996 trú tại ấp T, xã H, huyện R bán cho D 01 lần; giao cho Trịnh Vũ L (L bảo vệ), sinh năm 1993 trú tại khu phố 7, thị trấn R bán cho D 01 lần; giao cho Bùi Văn T, sinh năm 1996 trú tại ấp T, xã H, huyện R bán cho D 01 lần.

Ngày 20/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện R ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Đặng Văn D để điều tra cho đến nay.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án:

- Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu vàng đồng, số IMEI 1: 352700/07/614368/3, IMEI 2: 352701/07/614368/1 màn hình bị bể kính, đã qua sử dụng và không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy, 01 sim số 0886795634.

- Một điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen - xanh, số IMEI: 357809/06/525235/8 đã qua sử dụng và không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy, không có sim.

- Tiền Việt Nam loại polime 850.000đ (Tám trăm năm chục nghìn đồng).

- Một cân tiểu ly màu bạc có kích thước khoảng 10,5 cm x 12,5 cm nghi dùng để cân ma túy.

- Hai nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ba cây kéo, gồm: Hai cây kéo bằng kim loại (một cây ngắn, một cây dài) và một cây có tay dài màu xám.

- Bốn cái hột quẹt gas (bật lửa) đã qua sử dụng, gồm: Một bật lửa màu xanh, hai bật lửa màu trắng và một bật lửa màu hồng (trong đó có 02 bật lửa còn sử dụng được).

- Mười một vỏ bịch nylon có kích thước khoảng 05 cm x 09 cm chưa qua sử dụng, nghi để chứa chất ma túy.

- Hai bịch nylon được hàn kín hai đầu, gồm: Một bịch có kích thước khoảng 2,5 cm x 2,5 cm có răn cài màu xanh và một bịch có kích thước khoảng 3,4 cm x 4,5 cm, bên trong các bịch đều có chứa chất tinh thể trong suốt không đồng nhất, nghi là chất ma túy đá thu giữ trên người bị cáo D, được niêm phong trong bì thư màu trắng, đánh số 01, có chữ ký của người bị bắt Đặng Văn D, Trương Văn D, Danh Nhựt A, điều tra viên Đỗ Chí T, người chứng kiến Nguyễn Trọng K, Danh Minh V, dấu mọc đỏ và chữ ký của Nguyễn Quốc T là Trưởng công an xã T.

- Một bịch nylon được hàn kín, có kích thước khoảng 02 cm x 02 cm, bên trong có chứa chất bột (viên nén đã bị giã nhuyễn) màu trắng - hồng, nghi là chất ma túy thu giữ trên người bị cáo D, được niêm phong trong bì thư màu trắng, đánh số 02, có chữ ký của người bị bắt Đặng Văn D, Trương Văn D, Danh Nhựt A, điều tra viên Đỗ Chí T, người chứng kiến Nguyễn Trọng K, Danh Minh V, dấu mọc đỏ và chữ ký của Nguyễn Quốc T là Trưởng công an xã T.

- Tại bản kết luận giám định số: 600/KL-KTHS ngày 16/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G đã kết luận:

+ Mẫu 01: Chất tinh thể trong suốt chứa trong 02 bịch nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại **Methamphetamine** (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ), khối lượng mẫu gửi giám định là 1,2464 gam.

+ Mẫu 02: Chất bột màu trắng - hồng chứa trong 01 bịch nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,3427 gam. Sau khi tiến hành giám định sơ bộ Phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh G không đủ điều kiện để tiến hành giám định tiếp.

Hoàn lại đối tượng giám định.

- Mẫu 01: Mẫu vật còn lại có khối lượng là 1,2172 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

- Mẫu 02: Mẫu vật còn lại có khối lượng là 0,1684 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

- Kết luận giám định số: 3836/C09B ngày 03/10/2018 của Phân Viện khoa học Hình sự tại thành phố M kết luận: Chất bột màu trắng có lẫn màu đỏ đựng trong 01 gói nylon gửi giám định, không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất theo quy định tại Nghị

định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Không hoàn lại đối tượng giám định do mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Tại cáo trạng số: 53/CT-VKS ngày 19/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện R đã truy tố bị cáo Đặng Văn D về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đặng Văn D mức án từ 7 đến 8 năm tù.

Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy của Đặng Xuân T (Thành X), Trần Thị T (Thúy A), Bùi Văn T, Trịnh Vũ L (L bảo vệ) không có vật chứng để giám định, không xác định được chất Methamphetamine nên không đủ điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự. Xét thấy, hành vi của những ngươi này không cấu thành tội phạm nên xử lý hành chính là đủ nghiêm.

Đối với Danh Nhựt A, Trịnh Thế B (T), Danh L (Sù) và Nguyễn Vũ Lcó hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức phải tuy cứu trách nhiệm hình sự nên xử lý hành chính là đủ nghiêm.

Riêng người tên T là người bán ma túy cho Đặng Văn D nhưng không rõ địa chỉ, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu vàng đồng, số IMEI 1: 352700/07/614368/3, IMEI 2: 352701/07/614368/1 màn hình bị bể kính, đã qua sử dụng và không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy, 01 sim số 0886795634.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen - xanh, số IMEI: 357809/06/525235/8 đã qua sử dụng và không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy, không có sim.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước tiền Việt Nam loại polime 850.000đ (Tám trăm năm chục nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một cân tiểu ly màu bạc có kích thước khoảng 10,5 cm x 12,5 cm nghi dùng để cân ma túy.

+ Hai nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ba cây kéo, gồm: Hai cây kéo bằng kim loại (một cây ngắn, một cây dài) và một cây có tay dài màu xám.

+ Bốn cái hột quẹt gas (bật lửa) đã qua sử dụng, gồm: Một bật lửa màu xanh, hai bật lửa màu trắng và một bật lửa màu hồng (trong đó có 02 bật lửa còn sử dụng được).

+ Mười một vỏ bịch nylon có kích thước khoảng 05 cm x 09 cm chưa qua sử dụng, nghi để chứa chất ma túy.

+ Mẫu 01: Chất tinh thể trong suốt chứa trong 02 bịch nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại **Methamphetamine** khối lượng mẫu gửi giám định là 1,2464 gam. Mẫu vật còn lại có khối lượng là 1,2172 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận về tội danh và khung hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo sớm về với xã hội và gia đình để làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định của c ơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn D thừa nhận vào ngày 01/7/2018 D mua ma túy của T (không rõ địa chỉ) số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) và ngày 09/7/2018, D mua ma túy của T số tiền 7.800.000đ (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng). Đến ngày 10/7/2018 D đã cho bán cho Nguyễn Vũ L 01 bịch ma túy giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), bán cho Danh Nhựt A 01 bịch ma túy giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), tổng cộng 02 lần với số tiền thu được 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy trong thời gian ngắn bị cáo đã hai lần mua ma túy của T và bán lại cho nhiều con nghiện nhiều lần.

- Tại bản kết luận giám định số: 600/KL-KTHS ngày 16/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G đã kết luận:

+ Mẫu 01: Chất tinh thể trong suốt chứa trong 02 bịch nylon hàn kín được niêm

phong gửi giám định là chất ma túy loại **Methamphetamine,** khối lượng mẫu gửi giám định là 1,2464 gam.

+ Mẫu 02: Chất bột màu trắng - hồng chứa trong 01 bịch nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,3427 gam. Sau khi tiến hành giám định sơ bộ Phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh G không đủ điều kiện để tiến hành giám định tiếp.

Hoàn lại đối tượng giám định.

- Mẫu 01: Mẫu vật còn lại có khối lượng là 1,2172 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

- Mẫu 02: Mẫu vật còn lại có khối lượng là 0,1684 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

- Kết luận giám định số: 3836/C09B ngày 03/10/2018 của Phân Viện khoa học Hình sự tại thành phố M kết luận: Chất bột màu trắng có lẫn màu đỏ đựng trong 01 gói nylon gửi giám định, không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất theo quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Không hoàn lại đối tượng giám định do mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định: Methamphetamine là chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Từ những căn cứ trên xác định bị cáo D đã phạm vào điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện R truy tố đối với bị cáo Đặng Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi của bị cáo và tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Nhưng do muốn có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy để sử dụng mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng lang rộng, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, nhằm giáo dục cải tạo cho bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội nói riêng và góp phần tuyên truyền phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Từ khi khởi tố vụ án đến tại phiên tòa bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Có tổ chức;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) ***Đối với 02 người trở lên****;*

d) ……..

Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy của Đặng Xuân T (Thành X), Trần Thị T (Thúy A), Bùi Văn T, Bùi Văn T, Trịnh Vũ L (L bảo vệ) không có vật chứng để giám định, không xác định được chất Methamphetamine nên không đủ điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự. Xét thấy, hành vi của những ngươi này không cấu thành tôi phạm nên xử lý hành chính là đủ nghiêm.

Đối với Danh Nhựt A, Trương Văn D, Trịnh Thế B (T), Danh L(S) và Nguyễn Vũ L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức phải tuy cứu trách nhiệm hình sự nên xử lý hành chính là đủ nghiêm.

Riêng người tên T là người bán ma túy cho Đặng Văn D nhưng không rõ địa chỉ, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu vàng đồng, số IMEI 1: 352700/07/614368/3, IMEI 2: 352701/07/614368/1 màn hình bị bể kính, đã qua sử dụng và không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy, 01 sim số 0886795634.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen - xanh, số IMEI: 357809/06/525235/8 đã qua sử dụng và không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy, không có sim.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước tiền Việt Nam loại polime 850.000đ (Tám trăm năm chục nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một cân tiểu ly màu bạc có kích thước khoảng 10,5 cm x 12,5 cm nghi dùng để cân ma túy.

+ Hai nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ba cây kéo, gồm: Hai cây kéo bằng kim loại (một cây ngắn, một cây dài) và một cây có tay dài màu xám.

+ Bốn cái hột quẹt gas (bật lửa) đã qua sử dụng, gồm: Một bật lửa màu xanh, hai bật lửa màu trắng và một bật lửa màu hồng (trong đó có 02 bật lửa còn sử dụng được).

+ Mười một vỏ bịch nylon có kích thước khoảng 05 cm x 09 cm chưa qua sử dụng, nghi để chứa chất ma túy.

+ Mẫu 01: Chất tinh thể trong suốt chứa trong 02 bịch nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại **Methamphetamine** khối lượng mẫu gửi giám định là 1,2464 gam. Mẫu vật còn lại có khối lượng là 1,2172 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đặng Văn D 07 (Bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 11 tháng 7 năm 2018.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu vàng đồng, số IMEI 1: 352700/07/614368/3, IMEI 2: 352701/07/614368/1 màn hình bị bể kính, đã qua sử dụng và không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy, 01 sim số 0886795634.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen - xanh, số IMEI: 357809/06/525235/8 đã qua sử dụng và không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy, không có sim.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước tiền Việt Nam loại polime 850.000đ (Tám trăm năm chục nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một cân tiểu ly màu bạc có kích thước khoảng 10,5 cm x 12,5 cm nghi dùng để cân ma túy.

+ Hai nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ba cây kéo, gồm: Hai cây kéo bằng kim loại (một cây ngắn, một cây dài) và một cây có tay dài màu xám.

+ Bốn cái hột quẹt gas (bật lửa) đã qua sử dụng, gồm: Một bật lửa màu xanh, hai bật lửa màu trắng và một bật lửa màu hồng (trong đó có 02 bật lửa còn sử dụng được).

+ Mười một vỏ bịch nylon có kích thước khoảng 05 cm x 09 cm chưa qua sử dụng, nghi để chứa chất ma túy.

+ Mẫu 01: Chất tinh thể trong suốt chứa trong 02 bịch nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại **Methamphetamine** khối lượng mẫu gửi giám định là 1,2464 gam. Mẫu vật còn lại có khối lượng là 1,2172 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

[4]. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 26/12/2018. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện cùng cấp
- Cơ quan điều tra Công an huyện cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự huyện cùng cấp;
- UBND thị trấn R;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Văn Hồng Chinh